



Lilama 45.3

Số: /2021/NQ-ĐHĐCĐ

**DỰ THẢO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----- ☪ -----

Quảng Ngãi, Ngày 28 tháng 04 năm 2021



**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021, NHIỆM KỲ 2021-2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.3 (LILAMA 45.3, JSC)**

**Căn cứ:**

- Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 45.3.
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28 tháng 04 năm 2021

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả SXKD và ĐTPT năm 2020, hoạt động của HĐQT năm 2020.

I/ Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, đầu tư phát triển và hạn mức tín dụng thực hiện năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và hạn mức tín dụng thực hiện năm 2020 như sau:

**1, Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020:**

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	TH năm 2020	Tỷ lệ %	
					TH 2020 so với KH	TH 2020 so với TH 2019
1.	Giá trị sản lượng	Tr.đồng	220.550	506.861	229,8	230,4
2.	Doanh thu	Tr.đồng	200.500	500.120	249,4	259,1
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	890	231	25,9	225,7
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	890	231	25,9	225,7
5.	Lỗ chuyển tiếp	Tr.đồng	(25.543)	(26.202)		99,1
6.	Tỷ suất lợi nhuận / vốn	%	2,54	0,66		
7.	Tỷ suất lợi nhuận / DT	%	0,44	0,05		
8.	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	4.674	18.677	399,6	666,9
9.	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	58.145	24.841	42,7	97,2
10.	Lao động bình quân	Người	485	194	40,0	89,8
11.	Thu nhập BQ/tháng	1.000đ	9,991	10.671	106,8	108,2
12.	Chia cổ tức	%	0	0		

Một số chỉ tiêu SXKD năm 2020 đã hoàn thành so với KH như: Doanh thu vượt 129,8% so với KH năm, Lợi nhuận trước thuế 231 triệu đồng đạt 25,9 % KH năm, nộp ngân sách 18,6 tỷ đồng vượt 299,6% so với kế hoạch, thu nhập bình quân vượt 6,8% so với KH.

## 2, Công tác đầu tư phát triển năm 2020.

*ĐVT: Triệu đồng*

TT	Tên dự án	Tổng giá trị dự án	KH năm 2020	TH 2020	TH so với KH 2020 (%)	Ghi chú
1.	DADT phương tiện thiết bị thi công	16.232	0	109		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>16.232</b>	<b>0</b>	<b>109</b>		

Để đáp ứng công tác thi công dự án chống ngập thành phố Hồ Chí Minh, trong kỳ Công ty có mua sắm 02 máy hàn MIG 500, với giá trị: 109 triệu đồng .

### 3, Hạn mức tín dụng thực hiện năm 2020:

+ Ngân hàng ĐT&PT Quảng Ngãi: 701 tỷ đồng  
 - Hạn mức tín dụng các công trình: 50 tỷ đồng và hạn mức bảo lãnh: 100 tỷ đồng.  
 - Hạn mức tín dụng của 07 Hợp đồng kinh tế Dự án chống ngập tại Thành phố Hồ Chí Minh: 336 tỷ đồng và bảo lãnh: 215 tỷ đồng (*Hạn mức được chuyển tiếp từ năm 2017*)

+ Ngân hàng NN&PTNT Đà Nẵng: 60 tỷ đồng

- Hạn mức tín dụng: 40 tỷ đồng và hạn mức bảo lãnh: 20 tỷ đồng.

Đã trả hết nợ và thanh lý hợp đồng tín dụng với Ngân hàng SHB Khánh Hoà và Công ty cho thuê tài chính Quốc tế Việt Nam.

+ Đối với dự án đầu tư tài sản tăng cường năng lực thiết bị: Thực hiện từ nguồn vốn khác để mua sắm TCSD và nâng cấp phương tiện xe cầu đáp ứng thi công dự án chống ngập Tp Hồ Chí Minh.

## II/ Thông qua hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020

*Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020.*

### 1, Cơ cấu Hội đồng quản trị:

Đến thời điểm hiện tại cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 5 năm từ 2016-2021 như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện	Tỷ lệ %/VĐL	Ghi chú
1,	Bùi Quốc Vương	CT HĐQT	574.000	16,40	Chuyên trách
2,	Hoàng Việt	TV HĐQT	580.000	16,57	Kiểm nhiệm TGD
3,	Phạm Văn Thìn	TV HĐQT	385.000	11,0	Kiểm nhiệm PTGD
4,	Cù Thanh Nghị	TV HĐQT	2.000	0,06	Kiểm nhiệm Kế toán trưởng
5,	Huỳnh Văn Thạch	TV HĐQT	175.000	5,0	GĐ Cty CP DVKT Việt Nam

## 2, Hoạt động của Hội đồng quản trị

### 2.1. Tình hình tham dự các buổi họp của Hội đồng quản trị.

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1,	Bùi Quốc Vương	CT HĐQT	10	100%	
2,	Hoàng Việt	TV HĐQT	09	90%	Do bận đi công tác
3,	Phạm Văn Thìn	TV HĐQT	10	100%	
4,	Cù Thanh Nghị	TV HĐQT	10	100%	
5,	Huỳnh Văn Thạch	TV HĐQT	07	70%	Vắng do bận công việc (có giấy uỷ quyền)

### 2.2 Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị

- Tổng số các cuộc họp Hội đồng quản trị: 10 buổi họp
- Tổng số Nghị quyết/ Quyết định đã ban hành: 13 nghị quyết và quyết định.
- Các cổ đông quan tâm tới nội dung các cuộc họp, Biên bản, Nghị quyết quyết định

Công ty đã thực hiện Báo cáo quản trị năm 2020 và công bố trên trang website:

[www.lilama45-3.com](http://www.lilama45-3.com).

## 3, Kết quả giám sát hoạt động đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Doanh nghiệp theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết đã ban hành.

Định kỳ hàng tháng và quý, Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban (hàng tuần, hàng tháng) hoặc họp đột xuất của Công ty do Tổng Giám đốc chủ trì để nắm bắt kịp thời, đầy đủ các hoạt động sản xuất của Công ty, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành, tìm các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thi công công trình, trong quản lý tài chính, liên tục đẩy mạnh công tác tiếp thị tìm kiếm hợp đồng nhằm khắc phục tình hình tài chính, đảm bảo công việc cho năm kế hoạch cũng như năm tiếp theo. Ngoài ra Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

### 3.1. Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh:

Một số chỉ tiêu SXKD năm 2020 đã hoàn thành so với KH như: Doanh thu vượt 129,8% so với KH năm, nộp ngân sách 18,6 tỷ đồng vượt 299,6% so với kế hoạch, thu nhập bình quân người lao động vượt 6,9% kế hoạch năm, riêng chỉ tiêu lợi nhuận trước và sau thuế chưa đạt so với kế hoạch chỉ chiếm 25,9 % so với KH năm.

### 3.2. Giám sát công tác tài chính:

Công tác tài chính được thực hiện theo đúng quy chế quản lý tài chính, việc hạch toán kế toán đúng chuẩn mực kế toán hiện hành. Chế độ lập và soát xét báo cáo tài chính thực hiện theo đúng thời gian quy định.

Tình hình tài chính tiếp tục gặp nhiều khó khăn, nguồn vốn phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh có những thời điểm chưa đáp ứng kịp thời cho công tác thi công, hiệu quả sử dụng vốn còn thấp; dư nợ tín dụng và chi phí tài chính/chi phí lãi vay ở mức cao. Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn chiếm 87,8%, tỷ lệ Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu đã giảm từ 11,6 lần xuống 7,1 lần so với đầu kỳ. Nhiều khoản nợ quá hạn chưa thu hồi được làm giảm khả năng

thanh toán ngắn hạn, chưa thoái được vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp để bổ sung vốn lưu động ngắn hạn dẫn đến giảm hiệu quả hoạt động của đơn vị.

### **3.3. Giám sát công tác tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị công ty:**

Công ty tiếp tục triển khai Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực cho phù hợp với định hướng phát triển của Công ty trong giai đoạn mới, trong đó việc xây dựng và duy trì mô hình quản lý theo hướng tinh gọn, hiệu quả luôn được coi là trọng tâm. Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Ban tái cấu trúc công ty thực hiện theo đúng các quy định, nội dung chính như sau:

Tiếp tục phát huy những ngành truyền thống, sở trường như thủy điện, nhiệt điện, điện gió, điện năng lượng mặt trời... trong các năm tiếp theo công ty sẽ phát triển ngành nghề theo nhu cầu của thị trường dựa trên khả năng và năng lực thực tế để thực hiện.

Đối với chủ trương thoái toàn bộ vốn Nhà nước: Đang chờ ý kiến của Tổng công ty và tiếp tục tìm kiếm các đối tác, nhà đầu tư tham gia mua lại cổ phần của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP tại Công ty cổ phần Lilama 45.3.

Mục tiêu tài chính trong tái cấu trúc: Giảm dần hàng tồn kho, nợ phải thu, phải trả, đưa các chỉ số tài chính về mức an toàn, cơ cấu các khoản vay và đầu tư bằng phương án tìm kiếm thay thế các khoản vay ngắn hạn sang vay dài hạn, lãi suất hợp lý.

Tái cơ cấu các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp: Công ty đã triển khai thoái vốn tại Công ty cổ phần đầu tư Vĩnh Sơn từ năm 2013, nhưng gặp vô vàn khó khăn, hiện nay Công ty đã thoái được: 500.000CP, số còn lại 2.111.200 cổ phần tiếp tục đẩy lùi sang năm 2021.

Cơ cấu tổ chức của công ty: Sắp xếp kiện toàn tinh gọn bộ máy quản lý, rà soát lại nhân sự, hoàn thiện toàn bộ hệ thống quản trị cho phù hợp với thực tiễn, linh hoạt thay đổi tầm nhìn, chiến lược cho phù hợp với thực trạng của Công ty hiện nay.

Thực hiện các giải pháp để nâng cao hiệu quả và năng suất lao động như: Cơ cấu tổ chức sản xuất; bố trí công việc linh hoạt; chú trọng đến công tác giao khoán trong sản xuất kinh doanh.

### **3.4. Giám sát các công tác khác.**

#### **+ Giám sát việc thực hiện nghị quyết và công bố thông tin.**

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Doanh nghiệp theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết đã ban hành. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

+ Đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 21/04/2020 theo đúng quy định của pháp luật.

+ Đã thực hiện họp kiểm điểm Tổ đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP, tổ chức và các cá nhân liên quan đến kết quả SXKD năm 2019, xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020.

+ Tích cực chỉ đạo và đôn đốc Ban tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, một số chỉ tiêu như doanh thu đã vượt so với kế hoạch đề ra chủ yếu do nguyên nhân như sau: Hợp đồng có giá trị lớn ký với đối tác Công ty TNHH Trung Nam BT 1547 tại dự án chống ngập tại thành phố Hồ Chí Minh bị dừng từ tháng 04 năm 2018, đã triển khai lại và tiến độ thi công rất gấp rút để bàn giao cho Chủ đầu tư, do vậy chỉ tiêu doanh thu vượt so với kế hoạch đề ra. Tuy nhiên tình hình tài chính vẫn còn tồn tại như: công tác thanh quyết toán và bù giá 02 dự án cũ kéo dài chưa có phương án khắc phục, còn nợ ngân sách và BHXH.

+ Hội đồng quản trị đã chỉ đạo công bố thông tin đúng hạn Báo cáo thường niên năm 2019; Báo cáo tài chính năm 2019 đã soát xét, báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2020 đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo đúng quy định của Luật chứng khoán.

+ Đã thực hiện nghiêm túc báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo các nội dung theo đúng Quy chế quản lý người đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP đầu tư vào doanh nghiệp khác.

**+ Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm:**

Thực hiện ủy quyền của Đại hội cổ đông thường niên năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 45.3 quyết định lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2020 và cả năm 2020 cho công ty.

**+ Công tác đoàn thể:**

Hội đồng quản trị đã tạo điều kiện để các tổ chức Công Đoàn, Đoàn thanh niên và Ban nữ công được tham gia đầy đủ phong trào văn hoá tại địa phương và nơi đơn vị đóng quân, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, xây dựng nếp sống văn hoá doanh nghiệp.

Trong năm 2020, không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành, tuy nhiên Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty vẫn luôn quan tâm và lưu ý đến những đánh giá, kiến nghị của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại các kỳ báo cáo.

**4, Báo cáo tiền lương và Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2020:**

*DVT : Đồng*

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, TN và thù lao năm 2020 (VNĐ)		
			Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng
1.	Bùi Quốc Vương	CT HĐQT	291.792.273	0	291.792.273
2.	Hoàng Việt	TV HĐQT	279.792.273	27.600.000	307.392.273
3.	Phạm Văn Thìn	TV HĐQT	207.252.273	27.600.000	234.852.273
4.	Cù Thanh Nghị	TV HĐQT	207.068.181	27.600.000	234.668.181
5.	Huỳnh Văn Thạch	TV HĐQT	0	27.600.000	27.600.000
6.	Phạm Thị Bích Hà	TB K.soát	189.468.181	0	189.468.181
7.	Trần Ngọc Dũng	TV BKS	193.467.523	21.000.000	214.467.523
8.	Nông Thị Hồng Nhung	TV BKS	0	21.000.000	21.000.000
9.	Nguyễn Thị Lệ Thu	TK HĐQT	118.780.000	14.520.000	133.300.000
	<b>Tổng cộng :</b>		<b>1.487.220.704</b>	<b>166.920.000</b>	<b>1.654.140.704</b>

**Ghi chú:** Tiền lương của Chủ tịch HĐQT và Trưởng ban kiểm soát được chi trả theo mức lương chuyên trách, còn đối với chức danh khác được chi trả mức lương theo Quy chế tiền lương của Công ty cổ phần Lilama 45.3.

**Điều 2: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021.**

*Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 như sau:*

**1, Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021.**

	Các chỉ tiêu chủ yếu	DVT	TH năm 2020	KH năm 2021 (*)	KH năm 2021 /TH năm 2020 (%)	Ghi chú
1.	Giá trị sản lượng	Tr.đồng	506.861	143.550	28,3	
2.	Doanh thu	Tr.đồng	500.120	130.500	26,1	
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	231	302	130,7	
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	231	302	130,7	
5.	Lỗ chuyển tiếp	Tr.đồng	(26.202)	(25.900)		
6.	Nộp ngân sách NN	Tr.đồng	18.677	4.750	25,4	
7.	Đầu tư, XDCB	Tr.đồng	109	0	-	
8.	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	24.841	37.845	152,3	
9.	Lao động bình quân	Người	194	290	149,5	
10.	Thu nhập BQ/tháng	Tr.đồng	10.671	10.875	101,9	
11.	Chia cổ tức	%	0	0		

(\*) Các chỉ tiêu tài chính năm 2021 giảm so với năm 2020 do: Dự án chống ngập TP Hồ Chí Minh và thủy điện Sông Tranh 4 dự kiến kết thúc trong quý 2 năm 2021 nên doanh thu chuyển tiếp giá trị thấp.

**2, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021.**

Trong năm 2021, dự kiến Công ty không thực hiện đầu tư, mua sắm thêm máy móc thiết bị, tiếp tục sử dụng các thiết bị phương tiện hiện có để thi công và xem xét thuê thiết bị đặc chủng khi công trình có nhu cầu.

**3, Công tác thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp:**

Sang năm 2021, Công ty sẽ tìm mọi biện pháp nhằm hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần Đầu tư Vĩnh Sơn theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả SXKD năm 2020, kế hoạch của BKS năm 2021; Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán:**

*Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả SXKD năm 2020, hoạt động của Ban kiểm soát Công ty trong năm 2020, kế hoạch công tác của Ban kiểm soát năm 2021.*

*Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính 2020 đã được kiểm toán và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2020:*

**\* Thông qua Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2020:**

TT	Nội dung	Cách tính	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2020		230.836.224
2	Thuế TNDN phải nộp năm 2020		0
3	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2020	3=1-2	230.836.224
4	Các khoản trừ vào lợi nhuận sau thuế		-
5	Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2020	5=3-4	230.836.224
6	<b>Phân phối lợi nhuận</b>		<b>230.836.224</b>
6.1	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	6.1=(5 x35%)	
6.2	Trích lập quỹ khác thuộc VCSH	6.2=(5x5%	
6.3	Chuyển lợi nhuận năm 2020 giảm lỗ cho năm 2018		230.836.224
7	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối	8=5-6	-
8	<b>Số lỗ từ năm 2019 chuyển sang</b>		<b>26.433.308.448</b>
9	Trả cổ tức (VĐL =35 tỷ đồng x 0%)	10 =35tỷ x 0%	0
10	<b>Chuyển số lỗ sang năm 2021</b>	<b>11=9-10</b>	<b>26.202.472.224</b>

**Điều 4: Lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính 06 tháng và cả năm 2021.**

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 06 tháng và cả năm 2021 như sau:

**a, Công ty kiểm toán đề xuất:**

- Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC
- Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA).

**b, Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:**

Thực hiện các thủ tục để ký Hợp đồng kiểm toán với đơn vị kiểm toán theo quy định của pháp luật, mức phí kiểm toán do Hội đồng quản trị quyết định.

**Điều 5: Thông qua việc việc chấp thuận cho Hội đồng quản trị lập phương án vay vốn ngắn hạn, trung và dài hạn và dự kiến hạn mức tín dụng năm 2021 và ủy quyền cho Tổng giám đốc ký các hợp đồng tín dụng năm 2021.**

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Chấp thuận cho Hội đồng quản trị lập phương án vay vốn ngắn hạn, trung và dài hạn năm 2021, ủy quyền cho Tổng giám đốc:

**+ Chấp thuận cho Hội đồng quản trị:**

- Tiếp tục lập phương án vay vốn ngắn hạn, trung và dài hạn, xây dựng hạn mức tín dụng cho năm 2021 theo phương án của các tổ chức tín dụng.

+ Ủy quyền cho Tổng giám đốc những vấn đề cần thực hiện trong năm 2021 như sau:

- Ký hợp đồng với các tổ chức tín dụng, ký hợp đồng cầm cố thế chấp, cầm cố tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty để vay vốn tại các tổ chức tín dụng năm 2021, lập và duyệt phương án vay vốn ngắn hạn hàng năm với các Tổ chức tín dụng. Ký các Hợp đồng tín dụng ngắn hạn, giấy nhận nợ và các hồ sơ liên quan đến việc vay vốn tại các Tổ chức tín dụng.

- Lập phương án vay vốn trung, dài hạn đối với các dự án đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phê duyệt. Ký các hợp đồng tín dụng trung, dài hạn, giấy nhận nợ và các hồ sơ liên quan đến việc vay vốn tại các tổ chức tín dụng.

- Ký các hợp đồng thế chấp, cầm cố tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần Lilama 45.3 để vay vốn tại các Tổ chức tín dụng.

- Ký các hợp đồng Bảo lãnh và các hồ sơ liên quan tới nghiệp vụ bảo lãnh.

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT về các vấn đề trên.

### **Điều 6: Thông qua phê duyệt Tổng quỹ tiền lương năm 2021.**

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua phê duyệt Tổng quỹ tiền lương năm 2021.

1, Doanh thu thực hiện: 130.500 triệu đồng

2, Lợi nhuận trước thuế: 302 triệu đồng

3, Đơn giá tiền lương chung: 290 đồng

4, Tổng quỹ lương thực hiện: 37.845 triệu đồng (có dự thảo xây dựng kế hoạch

tiền lương năm 2021 kèm theo)

(Cách tính Tổng quỹ lương = doanh thu x đơn giá tiền lương / 1000 đồng doanh thu

= 130.500 triệu đồng x 290đồng/ 1000 đồng = 37.845 triệu đồng)

### **Điều 7: Thông qua việc phê duyệt thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021.**

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

#### **1. Tiền lương:**

Phương án tiền lương đối chức danh Chủ tịch HĐQT chuyên trách và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách đề nghị giữ mức chi trả như năm 2020.

Cụ thể:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng làm việc	Mức lương	Tổng Quỹ lương
1	Bùi Quốc Vương	Chủ tịch HĐQT	12	24.000.000	288.000.000
2	Phạm Thị Bích Hà	Trưởng Ban KS	12	15.500.000	186.000.000

#### **2. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2021:**

\* Đề nghị giữ mức như năm 2020, cụ thể:

- Thành viên HĐQT được trả thù lao: 2.300.000 đ/ tháng.

- Thành viên Ban kiểm soát được trả thù lao: 1.750.000 đ/ tháng.

- Thư ký Hội đồng quản trị được trả thù lao: 1.210.000 đ/ tháng.



**Điều 8: Thông qua Tờ trình phê duyệt tiếp tục phương án thoái vốn tại công ty Cp Đầu tư Vĩnh Sơn**

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua phê duyệt tiếp tục phương án thoái vốn tại công ty Cp Đầu tư Vĩnh Sơn như sau:

Tổng số cổ phần thực hiện: 2.111.200 cổ phần

- Thời gian thoái vốn dự kiến: Trong năm 2021
- Bên nhận chuyển nhượng: Các cá nhân, tổ chức đầu tư trong nước và nước ngoài.
- Số tiền dự kiến thu về: Theo giá thực tế chuyển nhượng
- Mục đích thoái vốn: Tăng cường năng lực tài chính, huy động vốn đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.
- Kế hoạch sử dụng vốn: Ngay sau khi chuyển nhượng thành công.
- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Thực hiện việc thoái vốn và xử lý toàn bộ các phát sinh trong quá trình thoái vốn để việc chuyển nhượng vốn được hoàn tất, triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định có liên quan trong việc thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp.

**Điều 9: Thông qua sửa đổi Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực công ty.**

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua một số chỉ tiêu chính trong đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty như sau:

**I. Mục tiêu chiến lược và định hướng phát triển của Công ty đến năm 2025 như sau: (Có chi tiết các biểu kèm theo).**

**1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu đến năm 2020:**

*ĐVT: Triệu đồng*

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	TH 2019	Năm 2020
1.	Tổng giá trị SXKD	219.996	506.862
2.	Doanh thu	193.049	500.120
3.	Lợi nhuận trước thuế	102	231
4.	Lợi nhuận sau thuế	102	231
5.	Chuyển lỗ lũy kế	(26.433)	(26.202)
6.	Nộp NS nhà nước	2.800	18.677
7.	Đầu tư xây dựng cơ bản	0	109
8.	Tổng tài sản	605.723	393.561
9.	Tổng vốn chủ sở hữu	47.933	48.163
10.	Tổng quỹ tiền lương	25.554	24.841
11.	Tổng số lao động	216	194
12.	Thu nhập BQ(Trđ/Người/tháng)	9,859	10,671
13.	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	0	0

**2. Các chỉ tiêu định hướng từ năm 2021 đến năm 2025:**

T	Các chỉ tiêu chủ yếu	Năm thực hiện				
		2021	2022	2023	2024	2025
1.	Tổng giá trị SXKD	143.550	150.728	158.264	166.177	174.486
2.	Doanh thu	130.500	137.025	143.876	151.070	158.624

3.	Lợi nhuận trước thuế	302	317	333	350	368
4.	Lợi nhuận sau thuế	302	317	333	280	294
5.	Chuyển lỗ (-) hoặc lãi (+) lũy kế	(25.900)	(25.583)	(25.250)	(24.970)	(24.676)
6.	Nộp NS nhà nước	4.750	4.798	4.845	4.894	4.943
7.	Đầu tư xây dựng cơ bản (*)	-	-	-	-	-
8.	Tổng tài sản	389.209	387.272	386.216	385.818	385.571
9.	Tổng vốn chủ sở hữu	49.125	74.442	74.775	75.055	75.349
10.	Tổng quỹ tiền lương	37.845	39.737	41.724	43.810	46.001
11.	Tổng số lao động	290	302	314	327	340
12.	Thu nhập BQ (Trđ/Người/tháng)	10,875	10,965	11,073	11,165	11,275
13.	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	0	0	0	0	0

Ghi chú: (\*) Công ty còn số lỗ lũy kế chuyển tiếp nên dự kiến từ năm 2021 – 2025 không đầu tư, xây dựng cơ bản.

## II. Tái cấu trúc của chủ sở hữu:

**1. Dự kiến giảm vốn đầu tư của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Lilama 45.3 như sau:**

- Tổng số cổ phần thực hiện: 1.429.000 cổ phần, chiếm 40,83%/Vốn điều lệ, mệnh giá 10.000đ, tương đương: **14.290.000.000 đồng** (Mười bốn tỷ, hai trăm chín mươi triệu đồng chẵn)

- Thời gian và hình thức thoái vốn dự kiến: Theo quy định của Tổng công ty
- Bên nhận chuyển nhượng: Các cá nhân, tổ chức đầu tư trong nước và nước ngoài.
- Số tiền dự kiến thu về: Theo giá thực tế chuyển nhượng.

## **2. Dự kiến tăng vốn điều lệ giai đoạn 2021-2025 phương án phát hành như sau:**

Thực hiện việc tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng giai đoạn 2021-2025, Công ty chỉ thực hiện tăng vốn điều lệ sau khi Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP đã thoái toàn bộ vốn tại Lilama 45.3.

**Điều 10: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị và Quy chế của Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Lilama 45.3.**

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Điều lệ Công ty Cổ phần Lilama 45.3, Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị và Quy chế của Ban kiểm soát công ty đã được sửa đổi và bổ sung một số điều phù hợp với Luật doanh nghiệp số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và Điều lệ mẫu, qui chế mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng (có bản dự thảo Điều lệ và các qui chế kèm theo).

**Điều 11: Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026.**

- 1, Thông qua kết quả bầu cử HĐQT và ban kiểm soát.
- 2, Hội đồng quản trị bầu Người phụ trách quản trị Công ty và Người công bố thông tin Công ty.

**Điều 12:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Giao Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết này./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**BÙI QUỐC VƯƠNG**